

Bản án số: 116/2022/HS-ST

Ngày 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST- HS ngày 14/9/2022, đối với bị cáo:

Phạm T; sinh ngày 09/01/1978 tại thành phố Tuyên Quang;

ĐKKH thường trú: Tổ dân phố 17, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Tạm trú: Tổ dân phố 12, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Phạm H, sinh năm 1956 và bà Đỗ Đ, sinh năm 1957; có vợ là Phạm H1, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và có 01 con.

Tiền án:

- Ngày 29/5/2007 Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 42 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 16/3/2010 - Bản án số 36/HSST).

- Ngày 26/10/2010 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 03/3/2014 - Bản án số 91/HSST)

- Ngày 25/7/2014 Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020 - Bản án số 38/HSST).

Tiền sự:

- Ngày 31/12/2021 Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 310 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi vi phạm hành chính sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 19/4/1999 Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (Bản án số 19/STHS).

- Ngày 12/11/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 147/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/4/2022, Phạm T là đối tượng nghiện chất ma túy, T đã điều khiển xe mô tô biển số 20E1-023.75 (xe của T) đi một mình từ phòng trọ của T tại tổ dân phố 12, phường M, thành phố T đến khu vực đường đê thuộc huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T gặp một người đàn ông lái xe ôm (không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua được 01 gói ma túy (Heroine) bên ngoài được gói bằng ni lông màu đen, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với giá 1.000.000 đồng. Mua xong ma túy, T cất gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ tại tổ dân phố 12, phường M, thành phố T. Về đến phòng trọ, T chia gói ma túy vừa mua được ra thành 10 gói nhỏ (mỗi gói được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, chữ viết) rồi cất giấu ở cửa sổ phòng trọ mục đích để sử dụng dần. Trong các ngày từ ngày 15/4/2022 đến ngày 19/4/2022, một mình T đã sử dụng hết 05 gói Heroine, số Heroine còn lại (05 gói) T vẫn cất giấu tại cửa sổ phòng trọ với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/4/2022, T tiếp tục một mình điều khiển xe mô tô biển số 20E1-023.75 đi từ phòng trọ đến khu vực đường đê thuộc huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Đến nơi, T gặp một người đàn ông lái xe ôm (không rõ tên, tuổi, địa chỉ, người này khác với người đàn ông đã bán ma túy cho T vào ngày 15/4/2022), T hỏi mua được 03 gói ma túy (Heroine) bên ngoài được gói bằng ni lông màu đen, bên trong là lớp ni lông màu trắng có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với số tiền 11.700.000 đồng. Mua xong ma túy, T cất giấu 03 gói ma túy vào hộc để đồ bên trái, phía trước xe mô tô của T rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ vắng người lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T tiếp tục cất vào hộc để đồ của xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ. Khi T điều khiển xe mô tô về đến nhà trọ tại tổ dân phố 12, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang yêu cầu kiểm tra, phát hiện và thu giữ 03 gói ma túy (ký hiệu M1) T đang cất giấu tại hộc để đồ bên trái, phía trước xe mô tô của T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy hồi 20 giờ 25 phút cùng ngày.

Hồi 21 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của T, thu giữ 05 gói Heroine T cất giấu ở cửa sổ phòng trọ (ký hiệu M2).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số 485/GĐKTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Phạm T (tên gọi khác: Phạm Văn T) trong bì niêm phong ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin) khối lượng 10,238g (Mười phẩy hai ba tám gam); Mẫu vật thu giữ của Phạm T (tên gọi khác: Phạm Văn T) trong bì niêm phong ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin) khối lượng 0,503g (Không phẩy năm không ba gam).

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSTP ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm g và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên toà, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g và điểm o khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị cáo Phạm T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 10,591 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

- Tịch thu của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo LX, biển kiểm soát 20E1-023.75 màu sơn đen, đồ đã qua sử dụng để sung ngân sách nhà nước và kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002259, do Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/11/2011 đối với biển số đăng ký 20E1-023.75 tên chủ xe Nguyễn H2, địa chỉ thôn Ba Luồng, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 13/9/2022.

Buộc bị cáo Phạm T chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 15/4/2022 bị cáo đã đi tìm mua ma túy (Heroine) ở khu vực đường đê thuộc huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo mang về nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng dần thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ. Bị cáo thừa nhận Kết luận giám định số 485/GĐKTHS ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận số Heroine thu giữ của bị cáo có khối lượng 10,741gam (Mười phẩy bảy bốn một gam) là khách quan, chính xác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý và khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 10,741gam. Như vậy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g và điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án nhưng đã là tình tiết định khung nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển được hành vi của mình song để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội; Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính về tội phạm ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không tu dưỡng rèn luyện mà vẫn đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, hành vi và nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo không có tài sản gì và không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có 02 người đàn ông theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc vào các ngày 15/4/2022 và ngày 20/4/2022 nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo ngày 26/4/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt cảnh cáo, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Phạm T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 10,591 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định). Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo LX, biển kiểm soát 20E1-023.75 màu sơn đen, đồ đã qua sử dụng và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002259, do Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/11/2011 đối với biển số đăng ký 20E1-023.75 tên chủ xe Nguyễn H2, địa chỉ thôn Ba Luồng, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 13/9/2022.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo Phạm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g và điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/4/2022.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Phạm T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình

sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 10,591 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo LX, biển kiểm soát 20E1-023.75 màu sơn đen, đồ đã qua sử dụng kèm theo là 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002259, do Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/11/2011 đối với biển số đăng ký 20E1-023.75 tên chủ xe Nguyễn H2, địa chỉ thôn Ba Luồng, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 13/9/2022.

3. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vương Minh Tân Đỗ Mạnh Châm

Phạm Thị Hương Giang